

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:  
Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất, mở rộng không gian  
đô thị khu Trung tâm phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của  
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn  
nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của  
Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của  
Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn  
vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về công tác  
quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư  
xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất, mở rộng không gian đô thị khu Trung  
tâm phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 1912/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Ủy  
ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc phê duyệt quyết toán chi phí bồi*

thường, hỗ trợ các các tổ chức và hộ gia đình, cá nhân khi thu hồi xây dựng dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất, mở rộng không gian đô thị khu Trung tâm phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh tại Tờ trình số 92/TTr-TTPTQĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021 về việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành: Dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất, mở rộng không gian đô thị khu Trung tâm phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum (kèm hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành) và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3319/TTr-STC ngày 20 tháng 8 năm 2021.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất, mở rộng không gian đô thị khu Trung tâm phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum với các nội dung như sau:

1. Tên Dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác quỹ đất, mở rộng không gian đô thị khu Trung tâm phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum.

2. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Kon Tum.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Ngô Mây, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Thời gian khởi công, hoàn thành:

- Theo quyết định đầu tư: Từ năm 2018.

- Thực hiện: Từ ngày 05 tháng 4 năm 2019 đến ngày 22 tháng 12 năm 2020.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
				Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
	<b>Tổng cộng</b>	<b>42.312.000.000</b>	<b>39.454.470.386</b>	<b>39.398.351.386</b>	<b>56.119.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách tỉnh</b>	<b>42.312.000.000</b>	<b>39.454.470.386</b>	<b>39.398.351.386</b>	<b>56.119.000</b>
-	Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất	<b>42.312.000.000</b>	39.454.470.386	39.398.351.386	56.119.000

## 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Tổng dự toán điều chỉnh	Giá trị quyết toán
	<b>Tổng số:</b>	<b>42.312.000.000</b>	<b>42.312.000.000</b>	<b>39.454.470.386</b>
1	Chi phí xây dựng	12.194.428.000	12.540.563.867	11.385.925.861
2	Chi phí thiết bị	308.854.000	303.456.000	302.555.000
3	Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng	26.068.626.000	26.068.626.000	25.880.477.085
4	Chi phí quản lý dự án	307.581.000	336.809.000	336.809.000
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.159.069.000	1.168.585.000	892.137.000
6	Chi phí khác	799.310.000	771.212.000	656.566.440
7	Chi phí dự phòng	1.474.132.000	1.122.748.133	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>39.454.470.386</b>			
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	39.454.470.386			
2. Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan1. Chủ đầu tư (*Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh*) chịu trách nhiệm:

- Về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Về số lượng, khối lượng, chất lượng sản phẩm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng và các quy định khác có liên quan.

- Quản lý, sử dụng vốn, tài sản và hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật có liên quan; lưu trữ hồ sơ dự án, cung cấp kịp thời hồ sơ dự án cho cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

- Kể từ khi có quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh có trách nhiệm hoàn thành giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án đảm bảo đúng thời gian quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020.

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

*Đơn vị tính: đồng*

STT	Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>39.454.470.386</b>	
	<b>Nguồn ngân sách tỉnh</b>	<b>39.454.470.386</b>	Tất toán sau khi hoàn thành thanh toán công nợ của dự án
-	Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất	39.454.470.386	

- Các khoản phải thu, phải trả đến ngày 11 tháng 8 năm 2021:

+ Khoản phải thu: 0 đồng.

+ Khoản phải trả: 56.119.000 đồng về chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

\* Nguồn vốn thanh toán khoản phải trả: Nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất đã bố trí cho dự án năm 2020 kéo dài sang năm 2021 thực hiện (*chuyển nguồn tại Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh	39.454.470.386	

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả, báo cáo tình hình tài sản theo đúng quy định của Nhà nước.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành và giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án.

**4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh:**

- Kiểm tra, đối chiếu, xác nhận vốn đầu tư đã thanh toán đảm bảo đúng quy định của Nhà nước.

- Đơn đốc chủ đầu tư thanh toán các khoản phải trả theo quyết định phê duyệt quyết toán và tất toán tài khoản của dự án đã phê duyệt quyết toán theo quy định.

**Điều 4.** Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (PCVP<sub>KTTH</sub>);
- Lưu: VT, HTKT.TQT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Sâm**